

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HOÁ  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST  
Ngày: 20-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Xuân Phẫu
2. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Anh T; tên gọi khác: không; sinh ngày 16 tháng 3 năm 1997 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Xuân B và bà Hoàng Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 10/8/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Lê Xuân N, sinh ngày 10/4/1993

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

***- Người chứng kiến:***

1. Ông Bùi Minh C, sinh năm 1961 (vắng mặt)
2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1959 (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Anh T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 10/8/2020, T mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn xanh – bạc, biển kiểm soát: 73D1 – 128.74 của anh trai là Lê Xuân N để đi mua ma túy về sử dụng. T điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực chợ Đồng L thuộc thị trấn Đồng L, huyện Tuyên Hóa, gặp một người đàn ông, không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy. Người đàn ông đó đồng ý bán cho T 06 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược, được gói trong một giấy bạc với giá 400.000 đồng. T cất giấu số ma túy trên vào trong túi quần phía trước, bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đi đến địa phận thôn Tân Sơn, xã Sơn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thì bị Tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt quả tang. T khai nhận 06 viên nén trên là ma túy loại hồng phiến, T mua về cất giấu để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 1068/GĐ-PC09 ngày 13/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,542 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá đã tạm giữ:

- 06 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,542 gam, sau khi lấy mẫu vật phục vụ công tác giám định, số ma túy còn lại là 0,422 gam; cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số “1068/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A” có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu: YAMAHA, loại: EXCITER, màu sơn: Xanh - Bạc, số máy: G3D4E209816, số khung: 0610GY196904, biển kiểm soát: 73D1 - 12874, xe đã qua sử dụng.

- Ngày 23/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh Lê Xuân Nam là chủ sở hữu hợp pháp.

Hành vi phạm tội của Lê Anh T đã được cơ quan điều tra làm rõ. Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTH-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Lê Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đồng thời đề nghị

Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2020.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu huỷ vật chứng là 0,422 gam ma túy loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số “1068/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A” có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- Đối với chiếc xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy là xe của anh Lê Xuân N. Ngày 23/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, loại: EXCITER, màu sơn: Xanh - Bạc, số máy: G3D4E209816, số khung: 0610GY196904, biển kiểm soát: 73D1 – 12874 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Xuân Nam nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy Lê Anh T khai đã mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không có cơ sở để xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Lê Xuân N là người đã cho Lê Anh T khai mượn xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, loại: EXCITER, biển kiểm soát: 73D1 – 12874 sử dụng làm phương tiện thực hiện việc phạm tội. Tuy nhiên, anh Nam không biết mục đích sử dụng xe của T đi mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Lê Xuân N.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức rõ tác hại của ma túy, hiểu rõ việc tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì bản thân nghiện ma túy bị cáo đã mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy mà Lê Anh T tàng trữ có khối lượng 0,542 gam (không phải năm trăm bốn mươi hai gam) với số lượng là 06 viên hồng phiến.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy mà bị cáo đã tàng trữ, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn, gây tệ nạn cho xã hội và tạo sự hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy như hiện nay, đã gây ra nhiều hậu quả cho xã hội, làm mất trật tự, trị an trong đời sống của người dân. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục và răn đe chung. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân thật sự ăn năn, hối cải, nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tiến bộ và tạo điều kiện cho bị cáo sớm hoàn lương, hoà nhập cộng đồng xã hội, phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Vì vậy cần chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá tại phiên tòa và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo một mức án phù hợp. Đồng thời cần cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về nguồn gốc ma túy Lê Anh T khai đã mua của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không có cơ sở để xác minh danh tính của người này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Lê Xuân N là người đã cho Lê Anh T khai mượn mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, loại: EXCITER, biển kiểm soát: 73D1 – 12874 sử dụng làm phương tiện thực hiện việc phạm tội. Tuy nhiên, anh Nam không biết mục đích sử dụng xe của T đi mua ma túy nên cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hoá và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Lê Xuân Nam. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì ghi số “1068/GĐ-PC09”, đã được niêm phong dán kín, có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký trên mép dán, bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,422 gam cùng vỏ bao gói. Mẫu ký hiệu A là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc xe mô tô bị cáo Lê Anh T dùng làm phương tiện đi mua ma túy về để tàng trữ, ngày 23/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, loại: EXCITER, biển kiểm soát: 73D1 – 12874 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Xuân Nam. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Anh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 10/8/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ghi số “1068/GĐ-PC09”, đã được niêm phong dán kín, có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký trên mép dán, bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,422 gam cùng vỏ bao gói. Mẫu ký hiệu A.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo Lê Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/11/2010). Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Xuân N, thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án ở nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Đoàn Thị Bích Thủy**